



QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 14/2025/QĐST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Cần Thơ.

Xét yêu cầu thi hành án ngày 24 tháng 10 năm 2025 của: bà Nguyễn Tuyết Hoa, sinh ngày 01/01/1981; địa chỉ: ấp 2, xã Trinh Phú, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (nay ấp 2, xã An Lạc Thôn, thành phố Cần Thơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Bà Đặng Thị Lài, sinh năm 1980; địa chỉ: ấp 12, xã Trinh Phú, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (nay ấp 12, xã An Lạc Thôn, thành phố Cần Thơ).

Các khoản phải thi hành:

Bà Đặng Thị Lài có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Tuyết Hoa số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) vào ngày 10/9/2025.

Khi đến hạn trả nợ, bà Nguyễn Tuyết Hoa có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Đặng Thị Lài không thanh toán số tiền nêu trên, thì hàng tháng bà Lài còn phải trả cho bà Hoa đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Khu vực 10;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Hồ Hùng Anh